TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 25 – 4 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình Nhàn.
- Ông Lê Văn Ngọc.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên của Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Thái Doãn C. Sinh ngày 24/3/198x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm ĐĐ, xã TS, huyện ĐL tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Doãn B và bà Dương Thị Th. Vợ là Lê Thị H và có 03 (Ba) con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2015/HSST ngày 22/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 (Sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Thái Văn H. Sinh ngày 04/4/198x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm YT, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Nh và bà Thái Thị Th; Vợ là Võ Thị Th (Đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Bản án hình sự phúc thẩm số 28/2013/HSPT ngày 13/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã được xóa án tích.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HSST ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* 1. Ông Nguyễn Quốc Q. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm A, xã VS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Hoàng Văn Kh. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm B, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà Nguyễn Thị Hằng. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm C, xã VS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông Trần Minh H. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm D, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Bà Lê Thị H. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm ĐĐ, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

6. Ông Thái Văn Nh. Sinh năm 195x. Địa chỉ xóm YT, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* 1. Ông Thái Văn H. Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm YT, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Thái Doãn H. Sinh năm 196x. Địa chỉ xóm ĐĐ, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 02/01/2024, Thái Doãn C nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời, C đã đi xe buýt từ nhà của mình tại xóm ĐĐ, xã TS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xuống khu vực chợ trâu bò thuộc xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để tìm hỏi mua ma túy đá. Sau khi xuống xe buýt tại khu vực ngã tư Quốc lộ 7C, thuộc địa phận xã Đại Sơn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì C đi bộ vào khu vực chợ trâu bò xã Đại Sơn. Do trước đó, C có nghe bạn bè giới thiệu tại khu vực này có người đàn ông bán ma túy đá. Khi đến khu vực này thì C gặp một người đàn ông đang ngồi trên chiếc xe mô tô, không rõ biển kiểm soát, đeo khẩu trang, nhìn dáng giống người nghiện ma túy nên C đã đi lại gần và hỏi: *"Anh có hàng đá bán không"*, ý của C là hỏi người đàn ông có ma túy đá bán không. Người đàn ông trả lời: *"Có, lấy nhiều không"*. C nói: *"Để em sáu triệu"*, ý của C là hỏi mua sáu triệu đồng tiền ma túy đá của người đàn ông này. Tiếp đó, C đưa số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng cho người đàn ông này. Người đàn ông cầm tiền và nói: *"Đợi tý"*. Tiếp đó, người đàn ông điều khiển xe mô tô đi đâu, C không biết. Khoảng hơn 10 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho C một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong chứa một gói ma túy đá được gói bằng bao ni lông màu trắng. C cầm gói ma túy đá mới mua được cất vào túi quần của mình đang mặc rồi đi bộ ra đường thuộc Quốc lộ 7C thuộc địa phận xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để bắt xe

buýt đi về nhà. Sau khi về nhà thì C chia gói ma túy đá mới mua được thành nhiều gói nhỏ và cất giấu tại ngăn kéo bàn uống nước đặt tại phòng khách nhà C.

Đến khoảng 18 giờ ngày 04/01/2024, khi Thái Doãn C đang ở nhà thì Thái Văn H sử dụng điện thoại có số 0862.823.874 gọi vào số điện thoại 0973444266 của C để hỏi mua ma túy đá. H hỏi: *"Có đá không, để cho em triệu rưỡi"*, ý của H là hỏi C có ma túy đá không, bán cho H 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng. C trả lời: *"Có"* và yêu cầu H chuyển tiền vào tài khoản 0343123345 của ngân hàng Eximbank cho C (số tài khoản này C dùng số điện thoại 0343123345 của vợ là chị Lê Thị H để đăng ký tài khoản ngân hàng Eximbank, đồng thời C cài đặt app ngân hàng Eximbank trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 pro màu vàng của chị H). H nói: *"Cho em trả trước năm trăm, còn một triệu mai em trả anh sau"*. C đồng ý và nói: *"Có thì cho anh mượn thêm năm trăm, anh có việc riêng"* (Ý của C là cho H trả trước 500.000 đồng tiền mua ma túy và mượn thêm 500.000 đồng). Sau đó C và H tắt máy điện thoại, nhưng H chưa chuyển tiền cho C.

Đến khoảng gần 20 giờ 00 phút ngày 04/01/2024, Nguyễn Quốc Q (Sinh năm 199x. Trú tại xóm A, xã VS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) sử dụng điện thoại nhãn hiệu Realme C15 màu xám gắn sim có số 0967132678 gọi điện vào số điện thoại 0377547249 của Thái Văn H để hỏi mua ma túy đá (đây là chiếc điện thoại của chị Nguyễn Thị H (Sinh năm 199x. Trú tại xóm A, xã VS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; là vợ của Q cho Q mượn; việc Q dùng chiếc điện thoại nêu trên để gọi điện mua ma túy chị Hằng không biết). Q nói: *"Bạn có đồ nữa không, để cho tui năm trăm"*, ý của Q là hỏi H có ma túy đá không, bán cho Q năm trăm nghìn đồng. H nói: *"Bạn chuyển cho tui năm trăm, chờ khi mô về tui gọi lại"*, ý của H là đồng ý bán ma túy đá cho Q và nói Q chuyển 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng tiền mua ma túy đá qua tài khoản ngân hàng VietinBank có số 106876447846 của H. Tiếp đó, Q sử dụng app ngân hàng MB Bank có số tài khoản 0967132678 chuyển số tiền 500.0000 (Năm trăm nghìn) đồng qua tài khoản VietinBank nêu trên cho H. Sau khi chuyển tiền cho H xong, Q tiếp tục gọi điện thoại cho H nói: *"Chuyển rồi bạn ơi"*, ý của Q là nói đã chuyển năm trăm nghìn đồng tiền mua ma túy đá cho H. Thái Văn H nói: *"Khi mô về H gọi"*.

Sau khi Q chuyển tiền cho H thì đến khoảng 20 giờ 25 phút ngày 04/01/2024, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 PRO màu xanh có cài đặt app ngân hàng VietinBank có số tài khoản 106876447846 chuyển số tiền 1.000.000 đồng (trong đó: 500.000 đồng là tiền H mua ma túy của C và 500.000 đồng là tiền H cho C mượn) qua tài khoản ngân hàng Eximbank cho Thái Doãn C để mua ma túy đá như thỏa thuận trước đó. Như vậy H còn thiếu C 1.000.000 (Một triệu) đồng tiền H mua ma túy của C. Sau khi nhận được tiền từ H, C một mình đi ra phòng khách nhà C rồi lấy một gói ni lông nhỏ và lấy một ít ma túy đá trong gói ma túy C mua trước đó mà C cất giấu tại bàn phòng khách cho vào gói ni lông nhỏ, rồi gói lại cầm ở trong lòng bàn tay và đi bộ đến bên cột mốc gần khu vực sân bóng thuộc xóm Đại Đồng, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An rồi lấy gói ma túy đá nói trên cất giấu một bên cột mốc rồi C gọi cho H nói: *"Đến nơi chộ cột mốc gần sân bóng Thịnh Sơn mà lấy"*, Nghe vậy, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HANDLE màu xanh, mang biển kiểm soát 37D1-530.82 đi ra khu vực sân bóng xã Thịnh Sơn để lấy gói ma túy đá C cất giấu chỗ

cột mốc gần đó rồi đi về nhà. Sau khi về nhà, H chia gói ma túy đá mới mua được thành ba gói: Gói ma túy đá thứ nhất H gói trong gói giấy màu vàng, gói ma túy đá thứ hai H gói trong bao ni lông màu trắng (bao ni lông từ gói ma túy H mua của C), gói ma túy đá thứ ba gói vào gói giấy màu trắng. Tiếp đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HANDLE màu xanh, mang biển kiểm soát 37D1-530.82 đi qua khu vực nhà Nguyễn Quốc Q và ném gói ma túy được gói trong giấy màu trắng vào khu vực cổng nhà bên cạnh nhà Q. Sau đó, H sử dụng điện thoại số 0862823874 gọi cho Q và nói với Q ra trước khu vực cổng nhà bên cạnh nhà Q để lấy ma túy mà H ném trước đó. Sau khi nghe điện thoại xong Q đi bộ ra lấy gói ma túy trước cổng nhà bên cạnh nhà Q. Sau đó Q đi vào nhà mình và sử dụng hết số ma túy vừa mới mua của H. Đối với H, sau khi bán 01 (một) gói ma túy cho Q, còn lại hai gói ma túy đá H cất giấu trong hộp kính mắt màu đen để bên trong một bao tải ở phía trên sập đựng lúa đặt ở khu vực sân trước nhà H với mục đích để tiếp tục bán kiếm lời. Đến khoảng hơn 14 giờ ngày 05/01/2024, H đã chuyển khoản số tiền nợ 1.000.000 (Một triệu) đồng mua ma túy đá cho Thái Doãn C thông qua tài khoản ngân hàng Eximbank nêu trên.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/01/2024, Thái Văn H đang ở nhà thì có Hoàng Văn Kh (Sinh năm 199x. Trú tại xóm A, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen gắn sim có số 0799170714 gọi vào số điện thoại 0377547249 của H để hỏi mua túy đá (đây là chiếc điện thoại Kh mượn của anh Trần Minh H, sinh năm 1998, trú tại xóm 6, xã Lam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; việc Kh mượn điện thoại để gọi điện mua ma túy anh Hồ không biết). Kh hỏi H: *"Có không anh, để em triệu"* (ý của Kh là hỏi H có ma túy đá không, bán cho Kh một triệu đồng). H nói: *"Có, xuống mà lấy"*. Sau đó, H lấy 01 (Một) gói ma túy đá được gói trong gói giấy màu vàng đi bộ ra khu vực ngã ba gần cột đá (gần nhà H) và ném gói ma túy xuống mặt đường gần đó, còn Kh thì mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang biển kiểm soát 37D2-547.39 của anh Trần Minh H (anh H không biết việc Kh mượn chiếc xe nêu trên để đi mua ma túy) rồi đi xuống khu vực đường liên thôn gần nhà H thì gặp H đứng gần đó. H nói Kh bỏ tiền xuống mặt đất và anh Kh đã bỏ số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng xuống chỗ cột đá gần đó. H lại cột đá lấy tiền và nói: *"Đứng đó chờ tý"*. H đi bộ quanh đó một lúc. Khoảng 10 phút sau thì H quay lại chỗ Kh đứng đợi và nói: "*Nhìn giữa đường, chỗ ngã ba gần cột đá có gói giấy màu vàng, lại đó mà lấy"*, Kh đi lại lấy gói ma túy rồi Kh đi về khu vực cánh đồng gần nhà Kh và sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Đối với H, sau khi bán ma túy cho Kh thì đi bộ về nhà nghỉ.

Đến khoảng hơn 21 giờ 20 phút ngày 05/01/2024, Thái Doãn C đang ở nhà của mình thì Thái Văn H sử dụng điện thoại có gắn sim 0862823874 gọi vào số điện thoại 0973444266 của C để hỏi mua ma túy đá. H nói: *"Để cho em một triệu"*, C nói: *"Chuyển tiền đi"*. Sau đó C yêu cầu H chuyển tiền mua ma túy đá vào tài khoản ngân hàng BIDV có số tài khoản 51110000702799 của vợ C tên là Lê Thị H (nhưng số tài khoản này C sử dụng, vợ C chỉ đứng tên), được C cài đặt app ngân hàng BIDV trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng mà C đang sử dụng. Tiếp đó, H chuyển số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản của vợ C rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu HANDLE màu xanh, mang biển kiểm soát 37D1-530.82 đi qua nhà C để lấy ma túy đá. Còn C một mình đi ra phòng

khách nhà C rồi lấy một gói ni lông nhỏ và lấy một ít ma túy đá trong gói ma túy C cất giấu tại bàn phòng khách cho vào gói ni lông nhỏ nói trên, rồi gói lại. Tiếp đó, C bỏ gói ma túy vừa chia ra vào bên trong túi quần phía trước bên trái C đang mặc, rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen bạc mang biển kiểm soát 37D2-531.69 của vợ C đi ra khỏi nhà, rồi C gọi điện thoại lại cho H nói: *"Đến mô rồi"*. H trả lời: *"Gần ra đến đường bảy"*. C tắt điện thoại và điều khiển xe đến khu vực gần sân bóng xã Thịnh Sơn thuộc khu vực xóm Đại Đồng, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. C dừng xe một bên cột mốc gần đó rồi lấy gói ma túy đá nói trên ra cất giấu một bên cột mốc. Cất giấu gói ma túy đá xong C gọi cho H nói: *"Đến mô rồi"*. H nói: *"Em đến cây xăng"*. Đồng thời lúc này, C quay đầu xe và gặp H thì C vừa đi vừa nói: *"Nơi chộ cột mốc"*, ý C là nói gói ma túy đá C cất giấu chỗ cột mốc gần đó. Tiếp đó, C đi xe mô tô về nhà C và đi ngủ. Còn H đi xe lại chỗ cột mốc tìm và lấy gói ma túy đá C cất giấu. Sau khi tìm được gói ma túy đá thì H cầm ở trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà mình. Đến khoảng 22 giờ ngày 05/01/2024, khi H đi đến khu vực xóm Yên Thế, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An chủ trì, phối hợp với Công an xã Thịnh Sơn phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên mặt đất ngay vị trí Thái Văn H đứng có 01 (Một) gói nhỏ được gói bằng ni lông màu trắng, không rõ hình dạng, kích thước, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Redmi Note 11 PRO màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu HANDLE màu xanh, mang biển kiểm sát 37D1-530.82. Thái Văn H khai nhận số chất tinh thể màu trắng khi Công an bắt quả tang là của H, H sợ nên đã ném xuống mặt đất ngay tại ví trí H đứng là ma túy đá của H mua của Thái Doãn Cường với giá 1.000.000 (Một triệu) đồng về để bán kiếm lời.

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 06/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Văn H, quá trình khám xét đã thu giữ trong bao tải để trên bục (sập) đựng lúa ở khu vực sân nhà Thái Văn H 01 (một) hộp dạng hộp kính màu đén có khích thước (15x5)cm, bên trong chứa 01 (một) gói được gói bằng ni lông màu trắng có kích thước (02x020cm) bên trong nói ni lông chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. H khai nhận số chất tinh thể màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở là ma túy đá còn lại của H mua của Thái Doãn Cường trước đó với giá 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng vào ngày 04/01/2024.

Thông qua lời khai của Thái Văn H và quá trình xác minh vào lúc 7 giờ 00 phút ngày 06/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ của Thái Doãn Cường. Quá trình khám xét khẩn cấp đã thu giữ trong ngăn kéo bàn uống nước đặt tại phòng khách nhà Thái Doãn Cường: 02 (hai) gói được gói bằng ni lông không rõ hình dạng kích thước, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 (Một) hộp nhựa dạng hộp kính mắt, màu đen trắng kích thước khoảng (05x15)cm, bên trong chứa 03 (ba) gói được gói bằng ni lông trong suốt có kích thước giống nhau (05x10)cm và 01 (một) gói được gói bằng ni lông trong suốt có kích thước (05x05)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 pro max, màu vàng; 01 xe mô tô nhãn

hiệu Honda Vision màu đỏ, đen, bạc, mang biển kiểm soát 37D2-531.69.

Vào lúc 23 giờ 50 phút ngày 05/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại: 01 gói nhỏ được gói bằng ni lông màu trắng thu giữ quá trình bắt quả tang Thái Văn H. Sau khi loại bỏ vỏ ni lông màu trắng, chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 1,517 (Một phẩy năm trăm mười bảy) gam. Hội đồng đã lấy 0,521 (Không phẩy năm trăm hai mươi mốt) gam chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định, còn lại 0,996 (Không phẩy chín trăm chín mươi sáu) gam chất tinh thể màu trắng được niêm phong lại..

Vào lúc lúc 07 giờ 50 phút ngày 06/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại: 01 (một) gói được gói bằng ni lông màu trắng có kích thước (02x02cm) bên trong nói ni lông chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Văn H. Sau khi loại bỏ vỏ ni lông màu trắng, chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,380 (Không phẩy ba trăm tám mươi) gam, Hội đồng đã lấy đã lấy toàn bộ số chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định.

Vào lúc lúc 14 giờ 00 phút ngày 06/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại số chất tinh thể màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Doãn C: 02 (hai) gói được gói bằng ni lông trong suốt, không rõ hình dạng, kích thước ký hiệu lần lượt là A1, A2, bên trong mỗi gói ni lông chứa chất tinh thể màu trắng. Sau khi loại bỏ vỏ ni lông trong suốt, chất tinh thể màu trắng có khối lượng là có khối lượng: Tại gói A1 là 0,314 (Không phẩy ba trăm mười bốn) gam, Hội đồng đã lấy toàn bộ gửi đi giám định (ký hiệu M1). Tại gói A2 là 1,016 (Một phẩy không trăm mười sáu) gam, Hội đồng đã lấy 0,453 (Không phẩy bốn trăm năm mươi ba) gam gửi đi giám định (ký hiệu M2), còn lại 0,563 (Không phẩy năm trăm sáu mươi ba) gam chất tinh thể màu trắng được niêm phong lại. 03 (ba) gói được gói bằng ni lông trong suốt có kích thước giống nhau (05x10)cm ký hiệu lần lượt là A3, A4, A5 và 01 (một) gói được gói bằng ni lông trong suốt có kích thước (05x05)cm ký hiệu là A6 bên trong mỗi gói ni lông chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Doãn C. Sau khi loại bỏ vỏ ni lông trong suốt, chất tinh thể màu trắng có khối lượng là: Tại gói A3 là 7,474 (Bảy phẩy bốn trăm bảy mươi bốn) gam, Hội đồng đã lấy 1,332 (Một phẩy ba trăm ba mươi hai) gam gửi đi giám định (ký hiệu M3), còn lại 6,142 (Sáu phẩy một trăm bốn mươi hai) gam chất tinh thể màu trắng được niêm phong lại. Tại gói A4 là 6,124 (Sáu phẩy một trăm hai mươi bốn) gam, hội đồng đã lấy 1,849 (Một phẩy tám trăm bốn mươi chín) gam gửi đi giám định (ký hiệu M4), còn lại 4,275 (Bốn phẩy hai trăm bảy mươi lăm) gam chất tinh thể màu trắng được niêm phong lại. Tại gói A5 là 5,801 (Năm phẩy tám trăm linh một) gam, hội đồng đã lấy 1,031 (Một phẩy không trăm ba mươi mốt) gam gửi đi giám định (ký hiệu M5), còn lại 4,770 (Bốn phẩy bảy trăm bảy mươi) gam chất tinh thể màu trắng được niêm phong lại. Tại gói A6 là 4,666 (Bốn phẩy sáu trăm sáu mươi sáu) gam, hội đồng đã lấy 1,178 (Một phẩy một trăm bảy mươi tám) gam gửi đi giám định (ký hiệu M6), còn lại 3,488 (Ba phẩy bốn trăm tám mươi tám) gam chất tinh thể màu trắng được niêm phong lại.

Như vậy, số chất tinh thể màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Doãn C có tổng khối lượng là 25,395 (Hai mươi lăm phẩy ba trăm chín mươi lăm) gam, hội đồng đã lấy 6,157 (Sáu phẩy một trăm năm mươi bảy) gam gửi đi giám định, còn lại 19,238 (Mười chín phẩy hai trăm ba mươi tám) gam được niêm phong lại.

* Tại Bản kết luận giám định số 141/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Thái Văn H và mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Văn H gửi đến giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine.

+ Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Thái Văn H có tổng khối lượng là 1,897g (Một phẩy tám trăm chín mươi bảy gam).

* Tại Bản kết luận giám định số 142/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Các mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M6) thu giữ của Thái Doãn C gửi đến giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine.

+ Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Thái Doãn C có tổng khối lượng là 25,395g (Hai mươi lăm phẩy ba trăm chín mươi lăm gam).

Với nội dung vụ án nêu trên, Cáo trạng số 34/CT-VKS-ĐL ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định: Truy tố Thái Doãn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Thái Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Doãn C mức án từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Văn H mức án từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Truy thu từ bị cáo Thái Doãn C số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng và truy thu từ bị cáo Thái Văn H số tiền 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng để sung ngân sách nhà nước. Xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Thái Doãn C, Thái Văn H đều không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Ông Thái Văn Nh không có ý kiến tranh luận. Bà Lê Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro cho bà Lê Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Quốc Q, ông Hoàng Văn Kh, bà Nguyễn Thị Hằng, ông Trần Minh H đã có ý kiến trình bày đầy đủ về các vấn đề liên quan trong vụ án, do đó Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Thái Doãn C, Thái Văn H đều thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố; Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 02/01/2024, tại khu vực chợ trâu bò thuộc xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, Thái Doãn C đã gặp và mua của 01 (Một) người đàn ông không quen biết 01 (Một) gói ma túy loại Methamphetamine với giá 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Sau khi mua được ma túy, Thái Doãn C đã chia gói ma túy ra thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời. Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 04/01/2024 tại khu vực sân bóng thuộc xóm Đại Đồng, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Thái Doãn C đã bán cho Thái Văn H 01 (Một) gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng. Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/01/2024 cùng địa điểm nêu trên Thái Doãn C đã bán cho Thái Văn H 01 (Một) gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,517 (Một phẩy, năm trăm mười bày) gam với giá 1.000.000 đồng. Vào lúc 7 giờ 00 phút ngày 06/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ của Thái Doãn Cường, thu giữ 25,395 (Hai mươi lăm phẩy ba trăm chín mươi lăm) gam ma túy loại Mehtamphetamine, đây là số ma túy Thái Doãn C tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời.

Đối với Thái Văn H: Sau khi mua được ma túy từ Thái Doãn C như đã nêu trên vào khoảng 20 giờ 37 phút ngày 04/01/2024 tại khu vực cổng cạnh nhà Nguyễn Quốc Q thuộc xóm 4, xã Văn Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, H đã bán cho Q 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/01/2024 tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm Yên Thế, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, H đã bán cho Hoàng Văn Kh 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/01/2024, tại khu vực xóm Yên Thế, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Thái Văn H đang có hành vi tàng trữ 1,517 (Một

phẩy năm trăm mười bảy) gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An chủ trì, phối hợp với Công an xã Thịnh Sơn phát hiện và bắt quả tang. Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 06/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Văn H, quá trình khám xét đã thu giữ 0,380 (Không phẩy ba trăm tám mươi) gam ma túy loại Methamphetamine H cất giấu tại nhà mình với mục đích để bán để kiếm lời.

Như vậy trong vụ án này, bị cáo Thái Doãn C có 01 (Một) lần mua ma túy từ 01 (Một) người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ trâu bò thuộc xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và có 02 (Hai) lần bán ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 27,292 (Hai mươi bảy phẩy hai trăm chín mươi hai) gam cho Thái Văn H; Bị cáo Thái Văn H có 02 (Hai) lần mua ma túy từ Thái Doãn C và bán ma túy cho 02 (Hai) đối tượng Nguyễn Quốc Q, Hoàng Văn Kh và khối lượng ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,897 (Một phẩy tám trăm chín mươi bảy) gam của bị cáo Thái Văn H là mua từ bị cáo Thái Doãn C để nhằm mục đích bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Thái Doãn C, Thái Văn H là phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Thái Doãn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Thái Doãn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình các bị cáo có có công với cách mạng – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng chỉ vì hám lợi mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, cải tạo bản thân. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo, phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo Thái Doãn C, Thái Văn H là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Thái Doãn C có vai trò cao hơn và mua

bán ma túy với khối lượng lớn hơn so với bị cáo Thái Văn H nên cần xử phạt bị cáo Thái Doãn C mức án cáo hơn so với bị cáo Thái Văn H. Nhưng xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo giúp cho cơ quan cảnh sát điều tra sớm làm rõ vụ án nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nên xử phạt các bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 (Hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro màu xanh, Iphone 6S Plus màu trắng và sim điện thoại thu giữ của các bị cáo là do các bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu (hóa giá) sung ngân sách nhà nước đối với 02 (Hai) chiếc điện thoại di động và tịch thu tiêu hủy đối với 03 (Ba) sim điện thoại. Đối với vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu, vỏ ni lông, 01 (Một) hộp nhựa dạng kính mắt màu đen thu giữ trong quá trình điều tra không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 Pro và sim điện thoại số 0343.123.345 dùng để chuyển khoản mua bán ma túy: Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu của chiếc điện thoại di động và số sim điện thoại này là của bà Lê Thị H và bà Lê Thị H không biết được việc bị cáo Thái Doãn C sử dụng chiếc điện thoại này để thực hiện việc mua bán ma túy, do đó cần trả lại chiếc điện thoại và sim điện thoại này cho bà Lê Thị H.

Đối với số tiền mà bị cáo Thái Doãn C thu được là 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng, bị cáo Thái Văn H thu được là 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng – là tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Thái Doãn C: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã xác minh tại địa bàn xã Đại Sơn, huyện Đô Lương nhưng không xác định được đối tượng có đặc điểm như mô tả của bị cáo Thái Doãn C nên không làm rõ được vai trò, hành vi của đối tượng này.

Đối với bà Lê Thị H cho Thái Doãn C sử dụng sim điện thoại, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, tài khoản ngân hàng và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison biển kiểm soát 37D2 – 531.69 nhưng bà Lê Thị H không biết việc Thái Doãn C sử dụng các tài sản này để mua bán ma túy. Đối với ông Thái Văn Nh cho Thái Văn H mượn xe mô tô nhãn hiều Handle biển kiểm soát 37D1-530.82 nhưng ông Thái Văn Nh không biết việc Thái Văn H sử dụng chiếc xe mô tô này để mua ma túy. Đối với bà Nguyễn Thị Hằng cho Nguyễn Quốc Q mượn điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 và số điện thoại nhưng bà Nguyễn Thị Hằng không biết việc Nguyễn Quốc Q sử dụng tài sản này để đi mua ma túy. Đối với ông Trần Minh H cho Hoàng Văn Kh mượn điện thoại di động, số điện thoại, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 37D2-547.39 nhưng ông Trần Minh H không biết việc Hoàng Văn Kh sử dụng các tài sản này để đi mua ma túy. Do đó hành vi của bà Lê Thị H, ông Thái Văn Nh, bà Nguyễn Thị H, ông Trần Minh H không cấu thành tội phạm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã trả lại các tài sản nêu trên cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Quốc Q, Hoàng Văn Kh sau khi mua ma túy của Thái Văn H thì đã sử dụng hết nên hành vi của Nguyễn Quốc Q, Hoàng Văn Kh không cấu thành tội phạm và đã bị Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Doãn C 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/01/2024.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Văn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/01/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo Thái Doãn C, Thái Văn H.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu (hóa giá) sung ngân sách Nhà nước: + 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro màu xanh thu giữ của Thái Văn H.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu trắng thu giữ của Thái Doãn C.

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 (Một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong, bên trong có chứa: 02 (Hai) vỏ ni lông trong suốt của vật chứng A1, A2; 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 (Một) hộp nhựa dạng hộp kính mắt màu đen, trắng; 04 (Bốn) gói ni lông trong suốt chứa vật chứng còn lại của vật chứng A3, A4, A5, A6 thu có tổng khối lượng là 19,238 gam thu giữ của Thái Doãn C vào ngày 06/01/2024.

+ 01 (Một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong, bên trong chứa: vỏ phong bì niêm phong ban đầu; vỏ giấy ni lông trong suốt; 01 (Một) hộp nhựa thu giữ của Thái Văn H vào ngày 06/01/2024.

+ 01 (Một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong, bên trong chứa: vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu; vỏ ni lông màu trắng, chất tinh thể màu trắng còn lại có khối lượng 0,996g thu giữ của Thái Văn H vào ngày 06/01/2024.

+ 01 (Một) sim điện thoại số 0862.823.874 và 01 (Một) sim điện thoại số 0377.547.249 (Có trong điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro màu xanh thu giữ của Thái Văn H.

+ 01 (Một) sim điện thoại số 0973.444.266 (Có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu trắng thu giữ của Thái Doãn C).

- Trả lại cho bà Lê Thị H 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu vàng và 01 (Một) sim điện thoại số 0343.123.345 (Có trọng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu vàng).

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước: + Từ bị cáo Thái Doãn C số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng.

+ Từ bị cáo Thái Văn H số tiền 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng.

3. Án phí: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Thái Doãn C, Thái Văn H – mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo, ông Thái Văn Nh, bà Lê Thị H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Ông Nguyễn Quốc Q, ông Hoàng Văn Kh, bà Nguyễn Thị H, ông Trần Minh H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Hà